

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
C  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HSST

Ngày: 21-3-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN C, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đậu Thị Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân C, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 07/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Q, sinh năm 1997 tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Ấp T, xã A, C, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bị cáo có cha là Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1973 và mẹ là Đỗ Thị Bình, sinh năm 1980; Bị cáo có vợ: Trần Thị Trúc Ly, sinh năm 1997 và 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến ngày 03/10/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê T, sinh năm 1997 tại tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bon T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở: Nhà T, đường DC3, khu phố 3, phường M, C, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; bị cáo có cha là Lê Ích Dung, sinh năm 1973 và mẹ là Phan Thị Lê Hà, sinh năm 1976; Tiền án,

tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến ngày 03/10/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Đoàn C, sinh năm 1995 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: Khu 6, phường T, C, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; bị cáo có cha là Đoàn Văn Triệu, sinh năm 1972 và mẹ là Nguyễn Thị Lê, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến ngày 03/10/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Lý V, sinh năm 1992 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Chòi Mòi, xã An Phúc, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: Khu 6, phường T, C, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; bị cáo có cha là Lý Văn Hiệp, sinh năm 1968 và mẹ Nguyễn Thị Nhang, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ tên Chím Phúc Linh, sinh năm 1991 và 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến ngày 03/10/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Dương V, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp D, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Ấp K, xã A, C, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bị cáo có cha tên Dương Văn Dưỡng, sinh năm 1969 và mẹ Bùi Thị Mai, sinh năm 1970; vợ bị cáo tên Lê Hồ Thủy, sinh năm 1994; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến ngày 03/10/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Phan L, sinh năm 2000 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở: Ấp T, xã A, C, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bị cáo có cha tên Phan Văn Hiền (đã chết) và mẹ Nguyễn Thị Tuân, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến ngày 03/10/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Phạm Hoàng Sĩ, sinh năm 1977 tại tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Bào Vững, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Ấp Bưng Còng, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bị cáo có cha tên Phạm Văn Hai, sinh năm 1952 và mẹ là Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1953; Vợ bị cáo tên: Phạm Thị Nga, sinh năm

1976; Bị cáo có 01 con, sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến ngày 03/10/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Nguyễn Thành Nhơn, sinh năm 1985 tại tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nam Hiệp, xã Nam Đà, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở: Ấp T, xã A, C, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; bị cáo có cha tên Nguyễn Văn Phận (đã chết và mẹ Ngô Thị Lúc, sinh năm 1959; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/9/2022 đến ngày 03/10/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 phút ngày 24/9/2022, tại phòng số 5C, nhà trọ Tuấn Cường thuộc Ấp T, xã A, C, tỉnh Bình Dương, lực lượng Công an xã An Điền phát hiện bắt quả tang Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ đang tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc bầu cua.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Tiền trên chiếu bạc: 10.260.000 đồng;
- Tiền trên người gồm: Lý V 350.000 đồng, Nguyễn Thành Nhơn 120.000 đồng, Phạm Hoàng Sĩ 200.000 đồng.
- Bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm: 01 đĩa bằng nhựa, 01 nắp đậy bằng giấy, 03 hột xộp hình vuông và 01 tấm nylon có in hình trái bầu, con cua, con tôm, con cá, con gà, con nai.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 của Lý V; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7 màu bạc của Nguyễn Thành Nhơn; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu xanh đen của Phạm Hoàng Sĩ; 01 điện thoại di động hiệu Realme C2 màu xanh đen của Phan L; 01 điện thoại di động hiệu Oppo CPH 1717 màu vàng đồng của Đoàn C.

Quá trình điều tra, Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ khai nhận: Cường, Bảo, Vũ, Lương, Thái, Nhơn, Xuân và Sĩ cùng làm công nhân tại Công ty Kaiser II thuộc Khu công nghiệp Rạch Bắp, xã An Tây, C, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ ngày 24/9/2022, Công ty thông báo cúp điện, cho Công nhân nghỉ ca chiều. Lúc này, Cường, Bảo và Vũ bàn bạc, rủ nhau về phòng trọ của Cường tại phòng số 5C, nhà trọ Tuấn Cường để chơi lắc bầu cua thắng thua

bằng tiền. Sau đó, Vũ rủ thêm Thái và Xuân đến phòng trọ của Cường đánh bạc.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, Bảo đến phòng trọ của Cường thì Bảo gọi điện thoại rủ Lương đến đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi Cường đi mua một bộ bầu cua đem về thì Bảo, Cường, Vũ, Thái, Lương và Xuân bắt đầu chơi lắc bầu cua. Cường, Bảo và Vũ thống nhất góp mỗi người 1.000.000 đồng cùng nhau làm cái nhưng do Bảo, Cường chưa có tiền nên Vũ ứng trước 3.000.000 đồng để chung chi, còn Thái, Lương, Xuân tham gia đặt tiền. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nhơn và Sĩ đến phòng Cường chơi thấy Bảo, Cường, Vũ, Thái, Lương và Xuân đang chơi lắc bầu cua thì cũng vào tham gia đặt tiền. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Bảo, Cường, Vũ, Thái, Lương, Xuân, Nhơn và Sĩ đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Cách thức đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua và quy định thắng thua như sau: Một bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm: 01 tờ giấy chia thành 06 ô và 03 khối lập phương có 06 mặt đều có hình trái bầu, con cua, con tôm, con cá, con gà, con nai; 01 cái nắp; 01 cái đĩa. Người làm cái bỏ 03 khối lập phương vào đĩa, dùng nắp đập lại lắc đều, rồi từng người chơi đặt tiền trên tờ giấy chia thành 06 ô tương ứng với hình trái bầu, con cua, con tôm, con cá, con gà, con nai mà người chơi lựa chọn. Sau đó, người làm cái mở nắp đập ra, dựa vào hình hiển thị 03 mặt trên cùng của 03 khối lập phương để so sánh kết quả thắng thua với người chơi. Nếu hình trên 01 khối lập phương trùng khớp với hình người chơi đặt trên tờ giấy thì người chơi thắng số tiền mình đặt cược. Người chơi sẽ thắng gấp 2 hoặc gấp 3 số tiền mình đặt cược nếu có 02 khối lập phương hoặc 03 khối lập phương có hình trùng khớp với hình người chơi đặt trên tờ giấy. Ngược lại, nếu hình trên 03 khối lập phương đều không trùng khớp với hình người chơi đặt trên tờ giấy thì người làm cái thắng số tiền người chơi đặt cược.

Số tiền đem theo dùng để đánh bạc, thắng thua và vai trò của từng người như sau:

- Nguyễn Q, Đoàn C và Lê T thống nhất góp mỗi người 1.000.000 đồng cùng nhau làm cái nhưng do Bảo, Cường chưa có tiền nên Vũ ứng trước 3.000.000 đồng để chung chi và thỏa thuận với nhau lời ăn lỗ chịu. Bảo có nhiệm vụ lắc bầu cua, Vũ cầm tiền chung chi, còn Cường ngồi xem. Đến khi bị bắt quả tang, Vũ đang cầm tiền trên tay rút hết xuống chiếu bạc.

- Lý V đem theo 900.000 đồng tham gia đánh bạc. Đến khi bị bắt quả tang, Thái thua 550.000 đồng, bị thu giữ 350.000 đồng trên người.

- Dương V đem theo 900.000 đồng tham gia đánh bạc. Đến khi bị bắt quả tang, Xuân thua hết tiền.

- Phan L đem theo 600.000 đồng tham gia đánh bạc. Đến khi bị bắt quả tang, Lương thua hết tiền.

- Phạm Hoàng Sĩ đem theo 500.000 đồng, lấy ra 300.000 đồng tham gia đánh bạc. Đến khi bị bắt quả tang, Sĩ thua hết 300.000 đồng, bị thu giữ 200.000 đồng trên người (không nhằm sử dụng để đánh bạc)

- Nguyễn Thành Nhơn đem theo 220.000 đồng tham gia đánh bạc. Đến khi bị bắt quả tang, Nhơn thua 100.000 đồng, bị thu giữ 120.000 đồng trên người.

Như vậy, tổng số tiền dùng để đánh bạc của Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Th, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ là 10.730.000 đồng, trong đó: Thu giữ trên chiếu bạc là 10.260.000 đồng, thu trên người dùng để đánh bạc là 470.000 đồng (Lý V 350.000 đồng, Nguyễn Thành Nhơn 120.000 đồng).

Ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an C xử lý vật chứng giao trả: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 cho Lý V; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7 màu bạc cho Nguyễn Thành Nhơn; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu xanh đen cho Phạm Hoàng Sĩ.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSBC ngày 23/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân C, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân C trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị cụ thể như sau:

- Đề nghị áp dụng Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ.

+ Đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C và Lê T mỗi bị cáo số tiền từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;

+ Đề nghị xử phạt các bị cáo Lý V và Dương V mỗi bị cáo số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

+ Đề nghị xử phạt các bị cáo Phan L, Phạm Hoàng Sĩ và Nguyễn Thành Nhơn mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

\* Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:
- + Tiền mặt 10.730.000 đồng bao gồm thu 10.260.000 đồng tiền trên chiếu bạc và trên người của Thái 350.000 đồng và trên người Nhơn 120.000 đồng.
- + 01 điện thoại di động hiệu Realme C2 màu xanh đen của Phan L;
- + 01 điện thoại di động hiệu Oppo CPH 1717 màu vàng đồng của Đoàn C.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ lắc bầu của 01 đĩa bằng nhựa, 01 nắp đậy bằng giấy, 03 hộp xộp hình vuông và 01 tấm nylon có in hình trái bầu, con cua, con tôm, con cá, con gà, con nai;
- Quản thủ thi hành án số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Phạm Hoàng Sĩ.

Tại phiên tòa, các bị Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong phần tranh luận, các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát và các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an C, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân C trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, tất cả các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ khai nhận đã thực

hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 24/9/2022. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Từ khoảng 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 24/9/2022, tại phòng số 5C, nhà trọ Tuấn Cường thuộc Ấp T, xã A, C, tỉnh Bình Dương, các bị cáo gồm Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Lý V, Dương V, Phan L, Phạm Hoàng Sĩ và Nguyễn Thành Nhơn đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc bầu cua với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 10.730.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về nhận thức, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét mục đích, động cơ phạm tội của các bị cáo là vì lòng tham, tư lợi nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Các bị cáo đều đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng 57/CT-VKSBC ngày 23/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân C, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, tất cả các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Tình hình tội phạm liên quan đến trật tự xã hội trên địa bàn ngày càng tăng và diễn biến phức tạp, đặc biệt là các loại tội phạm đánh bạc, đa số người phạm tội chưa nhận thức được hết mức độ nguy hiểm của loại tội phạm này, nhiều lần thực hiện hành vi thể hiện thái độ và ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo, nhằm giáo dục các bị cáo ý

thức được mức độ hành vi vi phạm pháp luật của bản thân, đồng thời là để góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Đánh giá tính chất đồng phạm về mức độ tham gia, vai trò của từng bị cáo: Đánh giá đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, cần xem xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án này như sau: Bị cáo Cường, Bảo và Vũ là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc; Bị cáo Cường, Bảo và Vũ còn cùng nhau tham gia làm cái; các bị cáo Thái, Lương, Xuân, Nhơn, Sĩ là người trực tiếp tham gia đánh bạc trái phép và có vai trò ngang nhau, cùng tham gia thực hiện tội phạm một cách tích cực. Trong vụ án này, các bị cáo tham gia thực hiện tội phạm không có sự xúi giục, giúp sức hoặc câu kết chặt chẽ vai trò của từng người. Do đó, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Bảo, Vũ, Cường là ngang nhau nên mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo này là ngang nhau và cao hơn so với các bị cáo khác. Các bị cáo Thái, Lương, Xuân, Nhơn, Sĩ có vai trò ngang nhau, tuy nhiên có xem xét, cân nhắc đến số tiền dùng để đánh bạc của bị cáo để quyết định hình phạt.

Do đó, khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào vai trò, mức độ thực hiện hành vi của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt cho tương xứng. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[7] Về xem xét mức hình phạt: Xét thấy tất cả các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có công việc làm ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính được quy định tại Điều 35 của Bộ luật hình sự cũng đủ sức răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[8] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo **Phan L, Nguyễn Thành Nhơn, Phạm Hoàng Sĩ là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Lý V, Dương V là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt thấp hơn Viện Kiểm sát đề nghị để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.**

[9] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 10.730.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc và tịch thu tại chiếu bạc nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Phạm Hoàng Sĩ nhưng không có căn cứ xác định số tiền này được dùng vào mục đích đánh bạc nên tuyên quân thủ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với điện thoại di động hiệu Realme C2 màu xanh đen của Phan L; 01 điện thoại di động hiệu Oppo CPH 1717 màu vàng đồng của Đoàn C: Xét thấy đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để phạm tội và có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 thu giữ của Lý V; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7 màu bạc thu giữ của Nguyễn Thành Nhơn; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu xanh đen thu giữ của Phạm Hoàng Sĩ. Xét thấy, đây là tư vật của các bị cáo và không sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an C xử lý vật chứng giao trả cho các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Th, Dương V và Phạm H phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Th, Dương V và Phạm H.

+ Xử phạt các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T mỗi bị cáo số tiền 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng).

+ Xử phạt bị cáo Phan L và Phạm H mỗi bị cáo số tiền 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng).

+ Xử phạt bị cáo Lý V và Dương V mỗi bị cáo số tiền 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng);

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Th số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn đối với các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Th, Dương V và Phạm H theo Lệnh cấm đi khỏi nơi

cư trú các số 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41/LCCT-TA-BC ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân C, tỉnh Bình Dương;

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

4.1) Tuyên quản thủ thi hành án số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Phạm H.

*(Theo Giấy nộp tiền ngày 08/3/2023 vào tài khoản số 3949.0.1046035 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bến Cát, tỉnh Bình Dương và Lệnh thanh toán tiền mặt lập ngày 08/3/2023).*

4.2 Tịch thu tiêu hủy: 01 Bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm: 01 đĩa bằng nhựa, 01 nắp đậy bằng giấy, 03 hột xốp vuông và 01 tấm nylon có in hình trái bầu, con cua, con tôm, con cá, con gà, con nai.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2023 giữa Công an C với Chi cục Thi hành án dân sự C, tỉnh Bình Dương).*

4.2) Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước gồm:

+ Số tiền 10.730.000 đồng (mười triệu, bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

*(Theo Giấy nộp tiền ngày 08/3/2023 vào tài khoản số 3949.0.1046035 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bến Cát, tỉnh Bình Dương và Lệnh thanh toán tiền mặt lập ngày 08/3/2023).*

+ 01 điện thoại di động hiệu Realme C2 màu xanh đen của Phan L; 01 điện thoại di động hiệu Oppo CPH 1717 màu vàng đồng của Đoàn C.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2023 giữa Công an C với Chi cục Thi hành án dân sự C, tỉnh Bình Dương).*

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Thành Nhơn, Dương V và Phạm Hoàng Sĩ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Q, Đoàn C, Lê T, Phan L, Lý V, Nguyễn Th, Dương V và Phạm H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

1. TAND tỉnh Bình Dương;
2. VKSND tỉnh Bình Dương;
3. VKSND C;
4. Chi cục THADS C;
5. Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
6. Người tham gia tố tụng;
7. CA C;
8. Lưu: HSVA, VT.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đậu Thị Thảo**

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ'  
TOÀ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN**

Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Thị Bé Thơ, Võ Thành Nhân, Nguyễn Thị Chăm,  
Võ Thị Bé Năm, Nguyễn Thị Ngọc Chinh, Nguyễn Thành Khánh, Phạm Thanh  
Tùng